

3. Quy mô:

Tổng diện tích quy hoạch cho việc trồng rừng là: 94.000ha.

Trong đó:

Trồng rừng nguyên liệu gỗ trụ mủ là: 56.000ha

Trồng rừng phòng hộ trong vùng Dự án: 37.600ha.

Cung ứng nhu cầu gỗ trụ mủ cho ngành Than năm 2000 khoảng 225.000m³ và đến năm 2010 khoảng 255.000 m³.

4. Thời gian thực hiện từ năm 1998 đến 2010.

5. Tổng vốn đầu tư trồng rừng nguyên liệu gỗ trụ mủ là 330.287 triệu đồng, trong đó:

- Vốn vay tín dụng ưu đãi để trồng rừng sản xuất theo quy định tại Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/07/1998 của Thủ tướng Chính phủ là 230.278 triệu đồng.

- Vốn do ngành Than cho Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam vay ưu đãi để trồng rừng là 100.000 triệu đồng.

Điều 2. Phương án tổ chức thực hiện quy hoạch:

- Giao Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam làm đầu mối cung ứng gỗ trụ mủ cho nhu cầu sản xuất của Tổng công ty Than Việt Nam và làm chủ Dự án đầu tư chương trình trồng rừng gỗ trụ mủ.

- Giao Tổng công ty Than Việt Nam phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổ chức trồng rừng trên toàn bộ diện tích quy hoạch trồng rừng gỗ trụ mủ thuộc tỉnh Quảng Ninh và Tổng công ty Than Việt Nam hỗ trợ đầu tư cho vay vốn ưu đãi để trồng rừng.

- Diện tích quy hoạch trồng rừng gỗ trụ mủ của các tỉnh còn lại thuộc vùng Đông Bắc do Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam đầu tư vốn trồng rừng cùng với sự hỗ trợ đầu tư cho vay vốn ưu đãi của Tổng công ty Than Việt Nam.

Điều 3. Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh trong vùng quy hoạch gỗ trụ mủ Đông Bắc, lập quy hoạch chi tiết, xác định địa điểm cụ thể trồng rừng gỗ trụ mủ trên địa bàn từng tỉnh phù hợp với quy hoạch phát triển lâm nghiệp phục vụ các mục tiêu khác.

Điều 4. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế chính sách, mô hình sản xuất cung ứng gỗ trụ mủ, các giải pháp về công nghệ và khoa học kỹ thuật nhằm sử dụng hợp lý vốn đầu tư, bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và tạo lập môi trường sinh thái bền vững trong vùng quy hoạch trồng rừng gỗ trụ mủ Đông Bắc.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Bộ trưởng các Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công nghiệp, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tài chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Quảng Ninh, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Cạn, Tổng Giám đốc Tổng công ty Than Việt Nam, Tổng Giám đốc Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 726/QĐ-TTg ngày 21/08/1998 về bổ sung thành viên của Hội đồng Quốc gia giáo dục.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung các ông có tên sau đây vào Hội đồng Quốc gia giáo dục:

1. Ông Tô Huy Rứa, Phó giáo sư, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Ủy viên.

2. Ông Hà Minh Đức, Giáo sư, Đại học Quốc gia Hà Nội, Ủy viên.

3. Ông Phùng Hữu Phú, Phó giáo sư, Đại học Quốc gia Hà Nội, Ủy viên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các ông có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 744/QĐ-TTg ngày 21/08/1998 về việc bổ sung thành viên Tổ công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, hải quan.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 08/1998/NQ-CP ngày 16 tháng 07 năm 1998 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung thành viên Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ để làm nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, hải quan, bao gồm:

1. Thứ trưởng Bộ Ngoại giao, thành viên,
2. Thứ trưởng Bộ Công an, thành viên,
3. Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, thành viên,
4. Tổng cục phó Tổng cục Du lịch, thành viên.

Mỗi Bộ và cơ quan nói trên thành lập một nhóm chuyên viên chuyên trách để giúp đồng chí Thứ trưởng hoặc Phó thủ trưởng cơ quan thực hiện việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật do chính Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan mình ban hành hoặc trình Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, đồng thời cử một đại diện tham gia nhóm thư ký giúp việc Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và những người được quy định tại Điều 1 trên đây chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI